TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 247/2025/QĐST-HNGĐ	*Tây Ninh, ngày 16 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 356/2025/TLST–HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ánh M, sinh năm 1989. Hộ khẩu thường trú: C N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, nay là C L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú tại: ấp L, xã P, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Vũ B, sinh năm 1980. Hộ khẩu thường trú: 41 ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau, nay là xã H, tỉnh Cà Mau. Tạm trú tại: ấp L, xã P, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ánh M và anh Nguyễn Vũ B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ánh M và anh Nguyễn Vũ B thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị Ánh M và anh Nguyễn Vũ B thỏa thuận:

Giao cho chị Trần Thị Ánh M trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Ngọc Bảo C, sinh ngày 15/3/2011. Chị Trần Thị Ánh M không yêu cầu anh Nguyễn Vũ Bằng cấp D nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; cấp dưỡng nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 85, 110,116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị Ánh M và anh Nguyễn Vũ B mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Chị M tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn thay cho anh B nên chị M phải chịu 150.000 đồng án phí. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009665 ngày 27/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, hoàn trả cho chị M số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực A - Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- UBND phường P, TP.HCM (theo Giấy CNKH số 271, quyển số 01/2010, đăng ký ngày 07/12/2010 tại UBND Phường 15, Quận B);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Minh Hiệp